

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP

TT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung sửa đổi	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	- Căn cứ pháp lý; - Thành phần hồ sơ: Mẫu điện tử tương tác yêu cầu cấp bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục hộ tịch (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.
2	Thủ tục Xác	- Căn cứ pháp lý;	03 ngày.	Trung tâm	8.000 đồng/ Văn bản	- Luật Hộ tịch năm 2014;

nhận thông tin hộ tịch	- Thành phần hồ sơ: Mẫu điện tử tương tác đề nghị xác nhận thông tin hộ tịch (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).	Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc.	phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký.	- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.
------------------------	--	--	--	--	--

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung sửa đổi	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục Cấp bản sao trích lục hộ tịch	- Căn cứ pháp lý; - Thành phần hồ sơ: Mẫu điện tử tương tác yêu cầu cấp bản sao Giấy khai sinh,	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Thông tư 04/2020/TT-BTP ngày

		bản sao Trích lục hộ tịch (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).	quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.			28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.
2	Thủ tục Xác nhận thông tin hộ tịch	- Căn cứ pháp lý. - Thành phần hồ sơ: Mẫu điện tử tương tác đề nghị xác nhận thông tin hộ tịch (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).	03 ngày. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	8.000 đồng/Văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC

						ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.
3	Thủ tục Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký khai sinh (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến). 	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>	<p>Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Không đúng hạn: + Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 35.000 đồng/lần; + Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 60.000 đồng/lần; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
4	Thủ tục Đăng ký kết hôn có yếu tố nước	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; 	15 ngày	Bộ phận Một cửa UBND cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 900.000 đồng/lần; 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014;

	ngoài	- Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký kết hôn (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).		huyện	- Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 1.500.000 đồng/lần; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi).	- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
5	Thủ tục Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	- Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 35.000 đồng/lần; - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;

		<p>tương tác đăng ký khai tử (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).</p>	<p>không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</p>		<p>thống buu chính: 60.000 đồng/lần; (bao gồm đăng ký khai tử đúng hạn; đăng ký khai tử không đúng hạn); (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
6	<p>Thủ tục Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký nhận cha, mẹ, con (do người có yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn 	<p>15 ngày</p>	<p>Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 900.000 đồng/lần; - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống buu chính: 1.500.000 đồng/lần (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;

		trên Công dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).			với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
7	Thủ tục Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký giám hộ (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Công dịch vụ công	05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cử; 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	- Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 35.000 đồng/lần; - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 60.000 đồng/lần; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người	- Bộ luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày

		nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).			khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
8	Thủ tục Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký chấm dứt giám hộ (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).	02 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	- Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 35.000 đồng/lần; - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 60.000 đồng/lần (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày	

					14/11/2016 của Bộ Tài chính.	
9	Thủ tục Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý. - Lệ phí hộ tịch. - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác thực hiện đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến); 	<ul style="list-style-type: none"> - Ngay trong ngày làm việc đối với bổ sung hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. - 03 ngày làm việc đối với thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn được kéo dài không quá 06 ngày làm việc. 	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 20.000 đồng/lần; - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 30.000 đồng/lần; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
10	Thủ tục Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: 	12 ngày	Bộ phận Một cửa UBND cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 45.000 đồng/lần; 	

	của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Mẫu hộ tịch điện tử tương tác ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).		huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 75.000 đồng/lần; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Trích lục ghi chú kết hôn (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. 	
11	Thủ tục Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công nếu người có yêu cầu lựa chọn	12 ngày	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 45.000 đồng/lần; - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 75.000 đồng/lần (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, người cao 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày

		nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).			tuổi); - Phí cấp bản sao Trích lục ghi chú ly hôn (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
12	Thủ tục Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh, giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/khai tử/nuôi con nuôi/giám hộ, nhận cha, mẹ, con/ Mẫu hộ tịch điện tử tương tác ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	- Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 45.000 đồng/lần; - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 75.000 đồng/lần; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số	

					281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	
13	Thủ tục Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký lại khai sinh 	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 30.000 đồng/lần; - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 50.000 đồng/lần; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
14	Thủ tục Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký khai sinh (do người 	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 30.000 đồng/lần; - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.

	cá nhân	yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).	quá 25 ngày.		50.000 đồng/lần; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	
15	Thủ tục Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	- Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký lại kết hôn	05 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	- Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 780.000 đồng/lần; - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 1.300.000 đồng/lần (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi).	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp;

						<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
16	Thủ tục Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác thực hiện đăng ký lại khai tử. 	05 ngày làm việc; trường hợp phải tiến hành xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tuyến: 30.000 đồng/lần; - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 50.000 đồng/lần (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;

					281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
--	--	--	--	--	---	---

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung sửa đổi	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục Cấp bản sao trích lục hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Thành phần hồ sơ: Mẫu điện tử tương tác yêu cầu cấp bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục hộ tịch (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến). 	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>	<p>Bộ phận Một cửa UBND cấp xã</p>	<p>8.000 đồng/ bản sao Trích lục/ sự kiện hộ tịch đã đăng ký</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC

						ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;
2	Thủ tục Xác nhận thông tin hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Thành phần hồ sơ: Mẫu điện tử tương tác đề nghị xác nhận thông tin hộ tịch (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến). 	03 ngày. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	8.000 đồng/ Văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.
3	Thủ tục Đăng ký khai sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký khai sinh (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch 	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Không đúng hạn: + Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 10.000 đồng/lần; + Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;

		vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).	tiếp theo.		với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
4	Thủ tục Đăng ký kết hôn	- Căn cứ pháp lý; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký kết hôn (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	- Miễn lệ phí. - Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;

		trực tuyến)	hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.			<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
5	Thủ tục Đăng ký nhận cha, mẹ, con	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký nhận cha, mẹ, con (do người có yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến). 	03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 15.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu) thực hiện theo 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC

					<p>quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<p>ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định. - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
6	<p>Thủ tục Đăng ký khai tử</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký khai tử (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến) 	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>	<p>Bộ phận Bộ phận Một cửa UBND cấp xã</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Không đúng hạn: + Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 10.000 đồng/lần; + Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ. - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC

					ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
7	Thủ tục Đăng ký giám hộ	- Căn cứ pháp lý. - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký giám hộ (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).	03 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	- Miễn lệ phí - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	- Bộ luật Dân sự 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ. - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;
8	Thủ tục Đăng ký chấm dứt giám hộ	- Căn cứ pháp lý. - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký chấm dứt giám hộ (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu	02 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	- Miễn lệ phí - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân

		lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).				dân tỉnh Nam Định.
9	Thủ tục Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác thực hiện đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến) 	<ul style="list-style-type: none"> - 03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc; - Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. 	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 15.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi/cải chính/ bổ sung thông tin hộ tịch (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Dân sự 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.

10	Thủ tục Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu điện tử tương tác cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến). 	03 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì không quá 23 ngày	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 10.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi). 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
11	Thủ tục Đăng ký lại khai sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử 	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 5.000 đồng/lần; 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày

		<p>tương tác đăng ký lại khai sinh (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).</p>	<p>hạn giải quyết không quá 25 ngày.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. 	<ul style="list-style-type: none"> 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định.
12	<p>Thủ tục Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký khai sinh (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến). 	<p>05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày</p>	<p>Bộ phận Một cửa UBND cấp xã</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 5.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu 	

					cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	
13	Thủ tục Đăng ký lại kết hôn	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký lại kết hôn, (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến). 	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 20.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi). 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp;
14	Thủ tục Đăng ký lại khai tử	<ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ pháp lý; - Lệ phí hộ tịch; - Thành phần hồ sơ: Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký lại khai tử, (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công nếu người có 	05 ngày làm việc; trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính: 5.000 đồng/lần; - Miễn lệ phí khi nộp hồ sơ trực tuyến; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 81/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; - Nghị quyết số 115/2023/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của Hội đồng nhân

		yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).			khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi); - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	dân tỉnh Nam Định.
--	--	--	--	--	--	--------------------